

TRẮC NGHIỆM ĐỊA 12 BÀI 16 : ĐẶC ĐIỂM DÂN SỐ VÀ PHÂN BỐ DÂN CƯ Ở NƯỚC TA

Câu 1. Hoa Kỳ, Ôxtrâyliia Về dân số, nước ta đứng thứ ba trong khu vực Đông Nam Á sau

- A. Ấn Độ, Thái Lan
- B. Malaixia, Philippin
- C. Ấn Độ, Malaixia
- D. Ấn Độ, Philippin

Câu 2. Về dân số, so với các quốc gia trên thế giới, nước ta là nước

- A. Đông dân (đứng thứ 13 trong số 200 quốc gia và vùng lãnh thổ)
- B. Khá đông dân (đứng thứ 30 trong số 200 quốc gia và vùng lãnh thổ)
- C. Trung bình (đứng thứ 90 trong số 200 quốc gia và vùng lãnh thổ)
- D. Ít dân (đứng thứ 130 trong số 200 quốc gia và vùng lãnh thổ)

Câu 3. Dân số nước ta tăng nhanh, đặc biệt là vào

- A. Nửa đầu thế kỉ XIX
- B. Nửa sau thế kỉ XIX
- C. Nửa đầu thế kỉ XX
- D. Nửa sau thế kỉ XX

Câu 4. Hơn 3 triệu người Việt hiện đang sinh sống ở nước ngoài, tập chung nhiều nhất ở

- A. Liên bang Nga
- B. Hoa Kỳ, Ôxtrâyliia
- C. Các nước Đông Âu
- D. Anh và một số nước Tây Âu khác

Câu 5. Hiện tại cơ cấu nước ta có đặc điểm

- A. Là cơ cấu dân số trẻ
- B. Đang biến đổi chậm theo hướng già hóa
- C. Đang biến đổi nhanh theo hướng già hóa
- D. Là cơ cấu dân số già

Câu 6. Hiện tại, nước ta đang trong giai đoạn “ Cơ cấu dân số vàng” điều đó có nghĩa là

- A. Số trẻ sơ sinh chiếm hơn 2/3 dân số
- B. Số người ở độ tuổi 0 -14 chiếm hơn 2/3 dân số

- C. Số người ở độ tuổi 15 – 59 chiếm hơn 2/3 dân số
- D. Số người ở độ tuổi trên 60 trở lên chiếm hơn 2/3 dân số

Câu 7. Vùng có mật độ dân số cao nhất nước ta là

- A. Đồng bằng sông Hồng
- B. Đồng bằng sông Cửu Long
- C. Duyên hải Nam Trung Bộ
- D. Đông Nam Bộ

Câu 8. Vùng có mật độ dân số thấp nhất nước ta

- A. Đông Bắc
- B. Tây Bắc
- C. Bắc Trung Bộ
- D. Tây Nguyên

Câu 9. Tỷ trọng của các nhóm tuổi trong cơ cấu dân số ở nước ta đang chuyển biến theo hướng

- A. Nhóm 0 – 14 tuổi tăng, nhóm 15 – 59 tuổi giảm, nhóm 60 tuổi trở lên giảm
- B. Nhóm 0 – 14 tuổi giảm, nhóm 15 – 59 tuổi tăng, nhóm 60 tuổi trở lên tăng
- C. Nhóm 0 – 14 tuổi tăng, nhóm 15 – 59 tuổi giảm, nhóm 60 tuổi trở lên tăng
- D. Nhóm 0 – 14 tuổi giảm, nhóm 15 – 59 tuổi tăng, nhóm 60 tuổi trở lên giảm

Câu 10. Mức sống của các dân tộc trên đất nước ta còn chênh lệch là do

- A. Lịch sử định cư của các dân tộc mang lại
- B. Các dân tộc có văn hóa, phong tục tập quán khác nhau
- C. Sự phân bố tài nguyên thiên nhiên không đồng đều giữa các vùng
- D. Trình độ sản xuất của các dân tộc khác nhau

Câu 11. Thời gian qua, mức gia tăng dân số ở nước ta giảm do

- A. Quy mô dân số giảm
- B. Dân số có xu hướng già hóa
- C. Kết quả của chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình
- D. Tỷ lệ người trong độ tuổi sinh đẻ giảm

Câu 12. Sự phân bố dân cư chưa hợp lý làm giảm ảnh hưởng rất lớn đến

- A. Việc sử dụng lao động
- B. Mức gia tăng dân số
- C. Tốc độ đô thị hóa
- D. Quy mô dân số của đất nước

Câu 13. Đặc điểm nào dưới đây hiện không còn đúng với dân số nước ta ?

- A. Đông dân, có nhiều thành phần dân tộc
- B. Dân số còn tăng nhanh, cơ cấu dân số trẻ
- C. Mật độ dân số trung bình toàn quốc tăng

Câu 14. Gia tăng dân số nhanh không dẫn tới hậu quả nào dưới đây?

- A. Tạo sức ép lớn tới việc phát triển kinh tế - xã hội
- B. Làm suy giảm tài nguyên thiên nhiên và môi trường
- C. Làm thay đổi cơ cấu dân số theo thành thị và nông thôn
- D. ảnh hưởng việc nâng cao chất lượng của từng thành viên trong xã hội

Câu 15. Phân bố dân cư chưa hợp lí ảnh hưởng rất nhiều đến

- A. mức gia tăng dân số
- B. Truyền thống sản xuất, văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc
- C. Cơ cấu dân số
- D. Sử dụng lao động và khai thác tài nguyên

Câu 16. Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 15, phần lớn diện tích vùng Tây Nguyên có mật độ dân số (năm 2007) ở mức

- A. Dưới 100 người/km²
- B. Từ 101 – 200 người/km²
- C. Từ 201 – 500 người/km²
- D. Trên 500 người/km²

Câu 17. Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 15, khu vực có mật độ dân số cao cũng như tập trung hầu hết các đô thị lớn của Đồng bằng sông Cửu Long phân bố ở

- A. Dải ven biên giới Việt Nam – Campuchia
- B. Dải ven biển
- C. Dải ven sông Tiền, sông Hậu
- D. Vùng bán đảo Cà Mau

Câu 18. Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trong trang 15, nhận định nào dưới đây không chính xác về đặc điểm dân cư ở vùng Bắc Trung Bộ?

- A. Phân bố dân cư có sự tương phản rõ rệt giữa các vùng ven biển phía đông và vùng núi bên giới phía tây
- B. Hai đô thị có quy mô dân số lớn nhất vùng là Thanh Hóa và Vinh
- C. Mật độ dân số ở vùng biên giới phía tây chủ yếu ở mức dưới 100 người/km²
- D. Các đồng bằng sông Mã, sông Cả là nơi dân cư tập trung đông đúc nhất vùng.

**ĐÁP ÁN TRẮC NGHIỆM ĐỊA 12 BÀI 16 : ĐẶC ĐIỂM DÂN SỐ VÀ PHÂN BỐ
DÂN CƯ Ở NƯỚC TA**

Câu	Đáp án	Câu	Đáp án
Câu 1	D	Câu 10	D
Câu 2	A	Câu 11	C
Câu 3	D	Câu 12	A
Câu 4	B	Câu 13	B
Câu 5	C	Câu 14	C
Câu 6	C	Câu 15	D
Câu 7	A	Câu 16	A
Câu 8	B	Câu 17	C
Câu 9	B	Câu 18	B